

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HSST
Ngày 19 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Thuận;

Bà Lành Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1982; nơi sinh: tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số *, ngõ **, đường L, khối 4, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tư C và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 113/2009/HSST ngày 09/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung (đã được xóa án tích). Tại Bản án số 08/2013/HSST ngày 20/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/10/2018 (đã được xóa án tích). Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2022, tạm giam từ ngày 04/7/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Quang H1, sinh năm 1992; địa chỉ: 128, đường Lê Lai, Khối 9, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nông Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 01/7/2022, tại khu vực trước nhà số * đường L, phường V, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an phường V, thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật, đồ vật thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ (kích thước 0,8cm x 1,5cm) và 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ đựng trong 01 túi nilon màu đen (kích thước 1cm x 2cm) bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S màu đen, lắp kèm sim số thuê bao 0325.231.737; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-177.00 và số tiền 1.155.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 03/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,223 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy Heroine từ năm 2002. Khoảng 11 giờ ngày 01/7/2022, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-177.00 từ nhà đi đến khu vực ngã tư đường P, phường V, thành phố Lạng Sơn gặp và nhờ một người đàn ông lái xe ôm (không rõ lai lịch) mua hộ được 02 gói ma túy heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó Nhâm cất giấu số ma túy trên vào túi quần phía trước bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực trước nhà số 28/105 đường L, phường V, thành phố Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKS, ngày 30/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản Cáo trạng nêu, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại Cơ quan điều tra, đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Quang H1 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Anh là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-177.00. Ngày 28/6/2022 khi cho Nguyễn Văn N mượn chiếc xe mô tô trên anh Nguyễn Quang H1 không biết Nguyễn Văn N sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 10/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh, anh không có yêu cầu giải quyết trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong. Trả lại bị cáo số tiền 1.155.000 đồng đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S màu đen, lắp kèm sim số thuê bao 0325.231.737. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Phản tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn N nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa. Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 01/7/2022, tại khu vực trước nhà số 28/105 đường L, phường V, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,223 gam chất ma túy heroine, bị cáo tàng trữ mục đích để bản thân sử dụng.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị kết án, năm 2009 bị kết án về tội Trộm cắp tài sản; năm 2013 bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo biết rõ các hành vi thực hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh ngày 01/8/2022, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có việc làm ổn định, là người nghiện ma túy, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong, đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.155.000 đồng đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí bị cáo phải chịu; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S màu đen, lắp kèm sim số thuê bao 0325.231.737, không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Đối với người đàn ông đi mua hộ ma túy cho Nguyễn Văn N, do không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-177.00 của anh Nguyễn Quang H1 là chủ sở hữu. Ngày 28/6/2022 khi cho Nguyễn Văn N mượn chiếc xe mô tô trên anh Nguyễn Quang H1 không biết Nguyễn Văn N sử dụng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Quang H1 là có căn cứ.

[14] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 khoản 2 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 01/7/2022.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong.

b) Trả lại bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S màu đen, lắp kèm sim số thuê bao 0325.231.737.

- Số tiền 1.155.000 đồng đựng trong 01 (một) phong bì niêm, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2022 giữa Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CA tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS tp Lạng Sơn,
T Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thuận

Lành Thị Thị Xuân

Nguyễn Hải Ninh